

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH HÀ
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2020/HS-ST

Ngày: 27/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H - TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Cảnh; Nghề nghiệp: Nguyên Trưởng phòng Giáo dục đào tạo huyện H, tỉnh Hà Tĩnh;

2. Ông Nguyễn Văn Hữu; Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang Dung, *Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Lâm, Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ, ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2020/TLST-HS, ngày 02 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 3 năm 2020 và Thông báo mở lại phiên tòa số 05/TB-TA ngày 20 tháng 4 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hồ Sỹ T**; Sinh ngày: 05 tháng 4 năm 2002; (Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi, 08 tháng 13 ngày tuổi); Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã M, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt N1; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông: Hồ Sỹ L, sinh năm: 1973; Con bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1973; Hiện đang sinh sống tại xã M, Thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện P ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hồ Sỹ N**; Sinh ngày: 04 tháng 9 năm 2002; (Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi, 3 tháng, 14 ngày tuổi); Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn T(nay là Thôn G), xã M, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt N1; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông: Hồ Sỹ T1, sinh năm: 1975; Con bà: Bùi Thị C, sinh năm: 1975. Hiện đang sinh sống tại xã M, Thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện P ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp P cho bị cáo Hồ Sỹ T:* Anh Hồ Sỹ L, sinh năm: 1973; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, tp Hà Tĩnh, Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Làm ruộng(Có mặt)

- *Đại diện hợp P cho bị cáo Hồ Sỹ N:* Anh Hồ Sỹ T1, sinh năm: 1975; Nơi cư trú: Thôn Đồng Tiến, xã M, tp H, Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Làm ruộng (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Sỹ T:* Bà Đinh Thị Hiền - Trợ giúp viên P lý thuộc Trung tâm trợ giúp P lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Sỹ N:* Bà Trịnh Diệu Oanh - Trợ giúp viên P lý thuộc Trung tâm trợ giúp P lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Hồ Sỹ N1, sinh ngày: 29/9/2004; Nơi cư trú: Thôn C, xã M, tp H, Hà Tĩnh. (Có mặt).

Người giám hộ cho anh Hồ Sỹ N1: Ông Hồ Sỹ T2; Nơi cư trú: Thôn C, xã M, tp H, Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

- Anh Trần Bá P, sinh năm: 2001; Nơi cư trú: Xóm 7, xã Thạch T, huyện H, Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

- Anh Hồ Sỹ L, sinh năm: 1973; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, tp H, Hà Tĩnh. (Có mặt)

*** Người chứng kiến:**

- Cháu Đào Viết P, sinh ngày: 14/5/2005; Nơi cư trú: Thôn C, xã M, tp H, Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

Người giám hộ cho cháu Đào Viết P: Chị Chu Thị Y; Nơi cư trú: Thôn C, xã M, tp H, Hà Tĩnh. (Vắng mặt).

* Đại diện T THPT Nguyễn Trung Thiên, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh: Ông Nguyễn Văn Phương; Chức vụ: Phó Hiệu trưởng. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có ý định mua pháo để bán kiếm lời trong dịp tết Nguyên đán 2020, nên vào khoảng cuối tháng 11 năm 2019, Hồ Sỹ T đã liên hệ với một địa chỉ bán pháo trên mạng xã hội Facebook, có tên là “Pháo giá rẻ Trung Quốc”. T đã nhắn tin trao đổi giá cả với người bán rồi đặt mua pháo ở địa chỉ Facebook nói trên 02 lần với tổng số 10 hộp pháo hoa loại 36 quả với giá 500.000 đồng/hộp và 01 hộp pháo hoa loại 100 quả với giá 1.000.000 đồng/hộp. Cả hai lần giao dịch mua bán pháo nói trên đều thực hiện thông qua phương tiện xe ô tô buýt, sau khi nhận pháo thì T gửi tiền lại cho người phụ xe rồi đưa pháo về nhà cất giấu. Trong quá trình cất giấu tại nhà thì T đã lấy ra 02 hộp pháo hoa loại 36 quả và 01 hộp pháo hoa loại 100 quả bóc tách ra thành từng quả và đã nổ thử 15 quả, đồng thời T thông tin cho một số người bạn trong đó có Hồ Sỹ N về việc mình có bán pháo hoa và ai muốn mua thì liên hệ với T.

Trưa ngày 17/12/2019, khi Hồ Sỹ N1, sinh năm 2004, trú tại xã M, thành phố H đến nhà chơi thì Hồ Sỹ N mượn điện thoại di động Iphone 6 của N1 để đăng nhập vào Facebook của mình với tên “N Thông”. Trong khi N đang sử dụng Facebook thì có Facebook “Trần Bá P” là bạn học cùng T trước đó với N nhắn tin và gọi điện qua Messenger để hỏi mua pháo. Trần Bá P nói với N là có một người bạn muốn mua 06 hộp pháo hoa và hỏi xin số điện thoại của N để khi cần thì người đó liên hệ. N đồng

ý và đã nhắn số điện thoại 0563867887 của Hồ Sỹ N1 cho P (do N không có điện thoại), đồng thời bảo P đợi để N liên hệ rồi báo lại sau. Sau khi trao đổi xong thì N xóa hết tin nhắn và đăng xuất khỏi Facebook rồi trả máy lại cho Hồ Sỹ N1 (khi cho N mượn máy thì N1 không biết nội dung cuộc trò chuyện của N). Tối ngày 17/12/2019, Hồ Sỹ N1 tiếp tục đến nhà N chơi, N mượn điện thoại của N1 rồi đăng nhập địa chỉ Facebook của mình nhắn tin qua Messenger cho Hồ Sỹ T để trao đổi có người đặt mua 06 hộp pháo. T đồng ý bán mỗi hộp với giá 1.000.000 đồng và hứa nêu bán được 06 hộp pháo, T sẽ cho N số tiền 500.000 đồng.

Đến khoảng 12 giờ ngày 18/12/2019, khi Hồ Sỹ N1 đến nhà chơi thì Hồ Sỹ N tiếp tục mượn điện thoại của N1 để đăng nhập vào tài khoản Facebook của mình, khi chơi được một lúc thì có số máy lạ gọi đến giới thiệu là bạn của P và hỏi mua pháo. Sau đó, N tiếp tục sử dụng điện thoại của N1 vào Messenger nhắn tin cho Hồ Sỹ T, hẹn T đến nhà mình để đi bán pháo thì T đồng ý. Cùng lúc này có Đào Việt P, sinh năm 2005, trú tại Thôn C, xã M, thành phố H cũng đi đến nhà N chơi.

Sau khi nhận được tin nhắn của N thì T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 38P1-317.17 của gia đình đi đến nhà Hồ Sỹ N. Khi thấy T đến, N cầm theo điện thoại của N1 đi ra công gặp T nói chuyện về việc có người hỏi mua 06 hộp pháo, T đồng ý bán. N sử dụng điện thoại của N1 liên lạc với người mua pháo rồi hẹn nhau giao dịch vào lúc 14h30 tại khu vực bờ đê thuộc địa phận thôn Đ, xã Thạch K, huyện H. Do chưa đến giờ hẹn nên N và T đứng chơi ở công còn Hồ Sỹ N1 và Đào Việt P thì ngồi chơi ở trong nhà và không biết nội dung trao đổi mua bán pháo giữa N và T. Đến khoảng 14h30 phút cùng ngày thì người mua pháo gọi điện đến, hẹn N ra địa điểm đã hẹn trước đó, lúc này N xóa hết tin nhắn và lịch sử cuộc gọi rồi đi vào nhà trả điện thoại di động lại cho N1. Trước khi cùng N đi ra điểm hẹn với người mua pháo thì T rủ thêm N1 và P1 đi cùng nhưng không nói cụ thể đi đâu, mục đích gì, N1 và P1 đồng ý đi. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38P1-317.17 chở N, còn N1 điều khiển xe máy điện chở P1 đi theo sau. Khi đi đến khu vực bờ đê thuộc thôn Đ, xã Thạch K, huyện H thì N1 và P1 dừng xe lại còn T và N đi tiếp đến điểm hẹn để gặp người mua pháo. Khi gặp một người đàn ông mặt đeo khẩu trang, mặc áo khoác màu đen thì N hỏi “*anh mua pháo à?*” người đàn ông này trả lời “*ừ*” (ý xác nhận việc mua pháo) rồi hỏi mua 06 hộp pháo hoa, loại 36 quả. Sau khi thỏa thuận giá mỗi hộp là 1.000.000 đồng thì T điều khiển xe mô tô 38P1-317.17 chở theo N phía sau đi về nhà T ở thôn Đ, xã Thạch Đ (nay là xã M) để lấy pháo. Khi về đến nhà thì N đứng đợi ngoài cổng, còn T đi vào nhà mình lấy 06 hộp pháo, loại 36 quả bỏ vào một chiếc bao tải màu trắng để lên giàn dèo phía trước xe mô tô rồi điều khiển xe chở N quay lại điểm hẹn để bán pháo. Khi đi qua khu vực nhà hàng Hiếu Phương thuộc địa phận xã Thạch K, cách vị trí giao dịch với người mua pháo khoảng 200 mét thì T dừng xe lại và nói với N “*mi đi giao đi, tau đợi đây*”. N đồng ý và điều khiển xe mô tô chở theo chiếc bao tải màu trắng đựng pháo nói trên đi đến điểm hẹn để bán pháo. Khi Hồ Sỹ N và người mua pháo đang chuẩn bị giao dịch thì Tổ công tác của Đồn Công an Thạch K tuần tra phát hiện có nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Lợi dụng sơ hở nên người đàn ông mua pháo đã bỏ chạy còn N thì bị giữ lại, qua kiểm tra phát hiện trong chiếc bao tải màu trắng trên xe mô tô biển kiểm soát 38P1-317.17 do N điều khiển có chứa 06 hộp pháo, loại mỗi hộp 36 quả nên đã lập biên bản thu giữ và đưa về trụ sở làm việc. Đối với Hồ Sỹ T, sau khi phát hiện thấy Hồ Sỹ N bị bắt giữ đã bỏ chạy nhưng sau đó nhận thức được hành vi trái P luật của mình nên đã tự giác đến làm việc với Đồn Công an Thạch K để đầu thú, khai

báo toàn bộ sự việc, đồng thời giao nộp thêm 02 hộp pháo loại 36 quả và 157 quả pháo đã tách rời.

Tại bản Kết luận giám định số 08/GDP-PC09, ngày 21/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 06 (sáu) hộp, kích thước mỗi hộp (14 x 14 x 12cm), bên ngoài hộp có nhiều hoa văn màu sắc, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ được bọc bằng giấy liên kết với nhau gửi giám định có khối lượng 8,3kg; 02 (hai) hộp, kích thước mỗi hộp (14 x 14 x 12cm), bên ngoài hộp có nhiều hoa văn màu sắc, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ được bọc bằng giấy liên kết với nhau) gửi giám định có khối lượng 2,9kg; 157 (một trăm năm mươi bảy) ống hình trụ tròn mỗi ống có chiều cao 14,5cm đường kính 02cm gửi giám định có khối lượng 6kg đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

* Vật chứng thu giữ gồm: 06 hộp, kích thước mỗi hộp là (14x14x12)cm, bên ngoài hộp có nhiều hoa văn nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ được bọc bằng giấy liên kết với nhau; 02 hộp, kích thước mỗi hộp là (14x14x12)cm, bên ngoài hộp có nhiều hoa văn nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ được bọc bằng giấy liên kết với nhau; 157 ống hình trụ tròn, mỗi ống có chiều cao 14,5cm, đường kính 02cm; 01 chiếc bao tải màu trắng, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại Iphone 6 mặt lưng màu ghi, mặt trước màu đen, có số IMEI: 358375065524146 có gắn thẻ sim 0563867887 đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 38P1-317.17.

Ngày 17/01/2010 và ngày 19/02/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại trả cho chủ sở hữu chiếc xe mô tô cho ông Hồ Sỹ L và chiếc điện thoại cho Hồ Sỹ N1.

Các vật chứng còn lại, ngày 28/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã ra quyết định chuyển từ kho vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đến kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện H để quản lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKSTH, ngày 28/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Hồ Sỹ T và Hồ Sỹ N về tội “*Buôn bán hàng cấm*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm o khoản 1 Điều 52, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 90, 91, Điều 101 BLHS xử phạt bị cáo Hồ Sỹ T mức án từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo T cho UBND xã M giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2, 3 Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 100 BLHS xử phạt bị cáo Hồ Sỹ N mức án 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Hồ Sỹ N cho UBND xã M, Thành phố H giám sát, giáo dục.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 16,96kg pháo (sau khi lấy mẫu giám định 0,24 kg không hoàn lại) được niêm P1 trong hộp bìa cactông; 01 bao tải trắng không còn giá trị sử dụng.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo, những người đại diện hợp P cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm hình phạt cho các bị cáo.

Phát biểu ý kiến tranh luận tại phiên tòa, những người bào chữa cho bị cáo T và bị cáo N cơ bản nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và mức hình phạt đối với các bị cáo. Tuy nhiên, liên quan đến tình tiết tăng nặng “*Xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội*” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Hồ Sỹ T thì người bào chữa không đồng tình với các lý do: bản thân bị cáo T cũng là người chưa thành niên, chưa phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần. Trên thực tế sau khi mua pháo trên mạng xã hội, T chỉ thông tin cho một số bạn bè của mình, trong đó có N biết là mình có pháo hoa, ai có nhu cầu mua thì liên hệ với mình chứ hành vi của T không có tính chất “tác động, xúi dục” N thực hiện hành vi mua bán Pháo; sau đó chính N đã chủ động liên hệ với người mua pháo và thông báo lại cho T. Tại phiên tòa bị cáo N cũng khẳng định việc mua bán pháo là do mình chủ động chứ không phải vì sự tác động của T hay vì lợi ích vật chất nào khác. Mặt khác, theo Điều 416 BLTTHS thì những vấn đề cần xác định khi xét xử người dưới 18 tuổi phạm tội chỉ lưu ý “*việc có hay không người đã thành niên xúi dục*” chứ không yêu cầu chứng minh “*có hay không người chưa thành niên xúi dục*”. Do đó, việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội*” là không phù hợp nguyên tắc xử lý người chưa thành niên phạm tội và không đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo. Ngoài ra, người bào chữa cũng đề nghị HĐXX xem xét nguyên nhân điều kiện hoàn cảnh phạm tội, nhân thân của bị cáo từ trước đến nay chưa vi phạm P luật lần nào, T là vận động viên thể thao bộ môn Whusu và VooviN1 lập thành tích xuất sắc, nhiều lần được Tổng cục Thể dục thể thao tặng Giấy khen để từ đó áp dụng hình phạt thấp nhất đối với bị cáo T.

Đối với bị cáo Hồ Sỹ N trên cơ sở ý kiến của đại diện nhà T, đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương xã M nên người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo N;

Đại diện T PTTH Nguyễn Trung Thiên cho rằng: quá trình học tập tại T bị cáo Hồ Sỹ T là một học sinh có học lực trung bình nhưng có năng khiếu thể thao, là vận động viên có nhiều triển vọng tham gia tích cực các hoạt động thể thao do ngành giáo dục tổ chức; bị cáo có nhiều đóng góp cho P1 trào thể thao của nhà T và tỉnh nhà nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Còn bị cáo N mặc dù năng lực học tập yếu, phải ở lại lớp nhưng thời gian gần đây có nhiều tiến bộ trong học tập và rèn luyện nên cũng đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N. Nhà T cam kết sẽ quan tâm hơn đến việc giám sát và giáo dục các bị cáo.

Bị cáo Hồ Sỹ T và Hồ Sỹ N nói lời sau cùng: Đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và rất hối hận; vì tuổi đời còn ít, kinh nghiệm sống chưa nhiều, suy nghĩ hành động bột phát nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để tiếp tục hoàn thành việc học tập ở T, sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về Hành vi, quyết định của Cơ quan và những người tiến hành tố tụng:*

Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng, đảm bảo các quyền lợi của bị cáo là người chưa thành niên theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, khẳng định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp P.

[2]. *Về hành vi phạm tội:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 18/12/2019, tại địa phận thôn Đ, xã Thạch K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, Hồ Sỹ T và Hồ Sỹ N có hành vi buôn bán 06 hộp pháo, có tổng khối lượng 8,3 kg cho một đối tượng không quen biết thì bị Công an huyện H phát hiện bắt quả tang. Sau khi bị bắt, Hồ Sỹ T còn tự nguyện giao nộp thêm 8,9 kg pháo cất giấu tại nhà của mình. Kết luận giám định cho thấy tất cả số pháo trên đều có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, thuộc mặt hàng cấm kinh doanh, tàng trữ, sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3]. *Về xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng: Quá trình truy tố cũng như tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Hồ Sỹ T. Tuy nhiên, phía người bào chữa cho bị cáo đề nghị không áp dụng tình tiết này. Về vấn đề này, HĐXX thấy rằng bản thân bị cáo Hồ Sỹ T cũng là người chưa thành niên, xét về độ tuổi cũng như mức độ nhận thức giữa bị cáo T và bị cáo N không có sự chênh lệch nhiều; sự tác động mang tính “rủ rê, xúi dục” của bị cáo T dẫn đến việc bị cáo N thực hiện hành vi phạm tội không được thể hiện rõ; sau khi biết được việc T có pháo thì bị cáo N đã chủ động liên hệ với người mua pháo và thông báo lại cho T. Quá trình tranh luận tại phiên tòa bị cáo N cũng khẳng định việc mình thực hiện hành vi phạm tội không phải do T xúi dục hay vì động cơ vật chất nào khác. Trong khi đó, nguyên tắc quan trọng trong xét xử người chưa thành niên phạm tội được quy định tại khoản 3 Điều 416 Bộ luật Tố tụng hình sự mà các cơ quan tiến hành tố tụng phải xác định đó là “*Có hay không có người đủ 18 tuổi trở lên xúi giục*” chứ không bắt buộc phải chứng minh “*có hay không có người dưới 18 tuổi xúi giục*”. Để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, cũng như nguyên tắc xử lý người chưa thành niên phạm tội được P luật hình sự quy định thì việc không áp dụng tình tiết tăng nặng “*xúi dục người chưa thành niên phạm tội*” đối với bị cáo Hồ Sỹ T trong T hợp này là có căn cứ.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo được hưởng tình tiết thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Bị cáo Hồ Sỹ T là vận động viên bộ môn Wushu và Vovin1 của Trung tâm huấn luyện thể thao tỉnh Hà Tĩnh đã nhiều thành tích trong thi đấu, trong đó từng đạt huy chương đồng tại giải Wushu trẻ toàn quốc năm 2016 và đạt huy chương đồng tại giải Vô địch Vovin1 toàn quốc năm 2019,

nhiều lần được Tổng cục TĐTT tặng Giấy khen nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo T còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Đầu thú” theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo N có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, đại diện Nhà T xác nhận có nhiều tiến bộ trong học tập, rèn luyện, đồng thời có ý kiến đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt: Trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên, HĐXX xét thấy: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Hồ Sỹ T là người có vai trò chính, chủ động liên hệ qua trang mạng xã hội để mua pháo, thông tin cho bị cáo N tìm kiếm người mua bán kiếm lời và phải chịu trách nhiệm hình sự với tang số phạm tội là 17,2 kg pháo; bị cáo Hồ Sỹ N có vai trò thực hành tích cực và chịu trách nhiệm với khối lượng 8,3 kg pháo. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không chỉ vi phạm quy định của Nhà nước trong việc nghiêm cấm các hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội địa phương. Vì vậy phải được xét xử nghiêm minh để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình lượng hình cũng cần xem xét đến nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp, vừa đảm bảo tính răn đe, giáo dục vừa thể hiện sự khoan hồng của P luật và chính sách xử lý người chưa thành niên phạm tội.

Đối với bị cáo Hồ Sỹ T mặc dù giữ vai trò chính trong vụ án. Tuy nhiên, bị cáo là người chưa thành niên, trước khi phạm tội có nhân thân tốt chưa vi phạm P luật lần nào; sau khi phạm tội đã thực sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; ngoài ra, bản thân bị cáo T là vận động viên thể thao thuộc đội tuyển Whusu và VoviN1 của tỉnh Hà Tĩnh, đã đạt nhiều thành tích cao và có nhiều đóng góp cho P1 trào thể thao tỉnh nhà, được nhà T, chính quyền địa phương đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt. Do đó, xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, có cơ hội tiếp tục đóng góp cho P1 trào thể thao tỉnh nhà.

Đối với bị cáo Hồ Sỹ N giữ vai trò đồng phạm với bị cáo T, song bị cáo cũng là người chưa thành niên, trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa vi phạm P luật lần nào; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tang số phạm tội chỉ bằng $\frac{1}{2}$ bị cáo T nên phải chịu hình phạt thấp hơn bị cáo T và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người chưa thành niên nên căn cứ khoản 6 Điều 91 BLHS không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ 01 xe mô tô Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 38P1-317.17 là của ông Hồ Sỹ L (bố đẻ Hồ Sỹ T) và chiếc điện thoại Iphone 6, màu ghi đen của Hồ Sỹ N1, đây là các phương tiện mà các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nhưng trong quá trình điều tra thì các chủ sở hữu hợp P của các phương tiện này hoàn toàn không biết. Vì thế, ngày 17/1/2020 cơ quan điều tra Công an huyện H đã trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho ông Hồ Sỹ L và ngày 19/02/2020 trả lại chiếc điện thoại cho Hồ Sỹ N1. Việc trả lại các tài sản này cho các chủ sở hữu hợp P là có căn cứ, đúng quy định P luật nên HĐXX chấp nhận.

Đối với các vật chứng là: 06 hộp, kích thước mỗi hộp là (14x14x12)cm, bên ngoài hộp có nhiều hoa văn nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ được bọc bằng giấy liên kết với nhau; 02 hộp, kích thước mỗi hộp là (14x14x12)cm, bên ngoài hộp có nhiều hoa văn nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ được bọc bằng giấy liên kết với nhau; 157 ống hình trụ tròn, mỗi ống có chiều cao 14,5cm, đường kính 02cm; 01 chiếc bao tải màu trắng, đã qua sử dụng là các công cụ, phương tiện mà bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người đại diện hợp P của bị cáo, Người bào chữa, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

[7]. Các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra, Hồ Sỹ N khai nhận việc Trần Bá P đã nhắn tin và gọi điện qua mạng Facebook giới thiệu người mua pháo cho N. Tuy nhiên kết quả điều tra không có đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Trần Bá P nên HĐXX miễn xem xét.

- Đối với Hồ Sỹ N1 trú tại xã M, Thành phố H đã cho Hồ Sỹ N mượn điện thoại để nhắn tin liên lạc với người mua pháo, nhưng khi cho N mượn thì N1 không biết N sử dụng vào mục đích phạm tội, vì vậy không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với N1;

- Đối với ông Hồ Sỹ L trú tại xã M, thành phố H đã cho Hồ Sỹ T mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38P1-317.17. Tuy nhiên, khi cho T mượn xe thì ông Lâm không biết Hồ Sỹ T sử dụng vào mục đích phạm tội, vì vậy không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Lâm.

- Đối với người đàn ông giao dịch mua pháo của T và N thì khi bị phát hiện đã chạy thoát, do không có đầy đủ thông tin cá nhân nên không xác định được con người cụ thể. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đang tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý khi có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 190 Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hồ Sỹ T và Hồ Sỹ N phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 90, Điều 91, Điều 101 BLHS xử phạt bị cáo Hồ Sỹ T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hồ Sỹ T cho Ủy ban nhân dân xã M, Thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh quản lý giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình và T THPT Nguyễn Trung Thiên, huyện H nơi bị cáo đang học có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. T hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2, 3 Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 100 BLHS xử phạt bị cáo Hồ Sỹ N 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Hồ Sỹ N cho UBND xã M, Thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ, tính từ ngày Cơ quan tổ chức được giao giám sát nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 06 hộp, kích thước mỗi hộp là (14x14x12)cm, bên ngoài hộp có nhiều hoa văn nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ được bọc bằng giấy liên kết với nhau; 02 hộp, kích thước mỗi hộp là (14x14x12)cm, bên ngoài hộp có nhiều hoa văn nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ được bọc bằng giấy liên kết với nhau; 157 ống hình trụ tròn, mỗi ống có chiều cao 14,5cm, đường kính 02cm; 01 chiếc bao tải màu trắng, đã qua sử dụng.

(Đặc điểm, tình trạng tang vật có tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/02/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử buộc bị cáo Hồ Sỹ T và Hồ Sỹ N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS bị cáo, đại diện hợp P của bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của P luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư P tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Đại diện hợp P của người có QLNVLQ;
- Văn phòng Tòa án(để công bố)
- Lưu HSVA+VT.

Nguyễn Thành Nhân